

Bản án số: 31/2018/DS-ST
Ngày 02/10/2018
V/v: Bồi thường ngoài hợp đồng
về sức khỏe

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Toan.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Xuân Chung

2/ Bà Nguyễn Thị Hoan

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Kim Thùy- Thư ký TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên tòa :*** Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01, 02/10/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2018/TLST-DS ngày 27/7/2018 về việc “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐST- DS ngày 04/9/2018 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Giáp Thị H sinh năm 1965 (tức C)

Do ông Giáp Văn P sinh năm 1956, đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền ghi ngày 01/10/2018 -có mặt)

Đều địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- ***Bị đơn:*** 1/ Chị Giáp Thị M sinh năm 1976

Do bà Nguyễn Thị N sinh năm 1954 đại diện (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3/ Chị Giáp Thị Đ sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 20/3/2018 và tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, tại phiên tòa nguyên đơn bà Giáp Thị H do ông Giáp Văn P đại diện theo ủy quyền trình bày: Đầu tháng 4/2017 bà H có 1 đoạn tre để ngoài ruộng đưa, bà N ở cùng thôn đã ra đòi nhưng bà H không trả vì đoạn tre là của gia đình bà H. Sau đó hai bên có lời qua tiếng lại. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/4/2017 bà H đi làm về đến trước cổng nhà anh T ở cùng thôn thì bà N và ông T1 (chồng bà N) cùng hai con của bà N là chị Đ, chị M ra chặn đường. Một trong những người đó có nói là “Đánh chết nó đi”. Bà H có nói lại “Chúng mày thích đánh nhau thì từng người một vào đánh”. Sau đó bà H chạy vào nhà anh T cầm chiếc đòn gánh mang ra Đ đánh nhau với mẹ con bà N nhưng anh T đã giằng lại vứt đi. Bà H có đứng ở cổng nhà anh T có nói “Chúng mày lấy tre của tao chúng mày lại đánh tao à” thì bà N và chị Đ lao vào túm tóc, cầm tay bà lôi ra ngoài đường. Sau đó chị M dùng 1 chiếc gậy gỗ dài 70cm-80cm, đường kính khoảng 3cm- 4cm, hai tay cầm gậy đập liên tiếp vào người và hai chân của bà H. Còn ông T1 dùng tay túm tóc và dìm đầu bà H xuống đường. Ngay sau đó chị Đ nói là “mẹ tụt hết quần áo nó ra” thì bà N đã tụt quần áo bà H đang mặc ra. Khi hai bên đang xảy ra xô xát đã được mọi người can ngăn và ông T1, bà N, chị Đ, chị M không đánh bà H nữa, bà H đã dậy và cầm quần áo vào nhà anh T để mặc. Ngay lúc đó gia đình đã đưa bà H xuống bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang khám và điều trị từ ngày 10/4/2017 đến ngày 14/4/2017 thì bà H ra viện. Cùng ngày hôm đó bà đến bệnh viện đa khoa huyện L điều trị thương tật tiếp, đến ngày 17/4/2017 thì bà H ra viện và tiếp tục điều trị thương tích tại nhà. Theo kết luận giám Đ pháp y về thương tích của bà bị thương tích 1%. Nay bà H đề nghị ông T1, bà N, chị Đ, chị M phải có trách nhiệm bồi thường cho bà các khoản tiền như sau:

- + Tiền viện phí, thuốc điều trị: 3.624.644đ.
 - + Tiền thuê xe taxi đi bệnh viện L: 100.000đ.
 - + Tiền thuê xe taxi từ bệnh viện L xuống bệnh viện đa khoa Bắc Giang: 400.000đ.
 - + Tiền thuê xe taxi từ bệnh viện Bắc Giang về bệnh viện L: 400.000đ.
 - + Thuê người chăm sóc trong thời gian bà điều trị ở bệnh viện 07 ngày: 1.750.000đ.
 - + Công lao động những ngày điều trị thương tích: 21 ngày x 200.000đ = 4.200.000đ.
 - + Tiền bồi dưỡng về tinh thần do tổ chức tụt quần giữa đường để làm nhục bà với số tiền: 10.000.000đ.
 - + Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đ.
 - + Tiền bồi dưỡng sức khỏe từ khi điều trị bệnh, điều trị thương tích tới nay: 6.000.000đ.
- Tổng số tiền là 36. 474.644đ.

Tại phiên tòa hôm nay ông P vẫn giữ nguyên yêu cầu trên và ông không yêu cầu ông T1 phải bồi thường vì ông T1 đã mất.

Bị đơn bà Nguyễn Thị N, chị Giáp Thị M (chị M do bà Nguyễn Thị N đại diện) trình bày trong các bản tự khai, biên bản lấy lời khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/4/2017 bà có điện thoại cho con bà là chị Đ nói là: “ Hôm nay mẹ đi bơm thuốc sâu về bị cái C (chị H) nó đánh ở ngoài đồng”. Ngay sau đó chị Đ có đến cổng nhà anh T đứng chờ chị H đi làm về, bà và chị M cũng ra đó. Chị H đi làm về đến nơi, chị Đ có nói:” Mẹ tao già rồi sau này đánh mẹ tao thế hả”. Ngay sau đó chị H chạy vào nhà anh T cầm đòn gánh ra Đ đánh thì anh T giằng lại, chị Đ có lao vào túm tóc chị H, chị M có cầm gậy dài khoảng 60cm- 70cm, đường kính khoảng 2cm- 3cm vụt chị H từ trên xuống dưới, từ phải sang trái khoảng 4-5 cái vào người và chân chị H (tức C). Sau đó được mọi người can ngăn, hai bên đã không xảy ra xô xát đánh nhau nữa. Sau khi chị M gây thương tích cho chị H, chị H có đi viện như thế nào gia đình bà không biết. Nay chị H yêu cầu bà và chị M bồi thường các khoản tiền trên, bà không chấp nhận.

Do công việc bận bà xin vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án.

Chị Giáp Thị Đ trình bày trong biên bản ghi lời khai, biên bản lấy lời khai: Khoảng 17 giờ ngày 10/4/2017 chị đang đi làm thì mẹ chị là bà N có điện thoại nói là “Hôm nay cái C (tức H) nó đánh mẹ, chị em về mẹ bảo”. Ngay sau đó chị về. Đến khu vực cổng nhà anh T ở cùng thôn thì có gặp mẹ chị và chị M là chị ruột chị. Đúng lúc đó chị H cũng vừa đi làm về đến đó. Chị có nói với chị H “Ra đồng đừng bắt nạt mẹ tao nữa”. Ngay sau đó hai bên có xảy ra xô xát. Chị có dùng tay phải tát một cái vào má phải, một cái vào má trái chị H và giữ tay chị H. Cùng lúc đó, chị M đã cầm một đoạn gậy gỗ dài 70-80cm đánh nhiều nhát vào mông, hai chân của chị H. Khi hai bên xảy ra xô xát thì mọi người đã đến can ngăn và hai bên đã không xảy ra xô xát nữa. Sau đó chị đã cùng mẹ chị về. Chị H có đi viện điều trị như thế nào chị không biết. Nay chị H yêu cầu chị bồi thường các khoản tiền trên chị không nhất trí vì chị không đánh chị H gây thương tích.

Do công việc bận chị xin vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến: Đề nghị HĐXX tạm ngừng phiên tòa để giải thích cho các đương sự về quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Giáp Thị M mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông Giáp Văn T1 là bị đơn trong vụ án, đã chết nên Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết yêu cầu của bà H. Căn cứ vào bệnh án chuyên khoa của bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Giang và sổ điều trị tâm thần đối với chị Giáp Thị M, xác định chị M bị bệnh tâm thần phân liệt từ năm 2005. Đối với bà Nguyễn Thị N là mẹ đẻ, đại diện cho chị M tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án đã giải thích và hướng dẫn bà N, bà H để họ thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, nhưng bà N, bà H không có yêu cầu nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Ngày 4/9/2018 Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử ấn Đ vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 18/9/2018. Nhưng tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt. HĐXX đã hoãn phiên tòa ấn Đ vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 01/10/2018. Quyết định hoãn phiên tòa đã được gửi đến cho các đương sự hợp lệ nhưng tại phiên tòa nguyên đơn có mặt còn bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung vụ án*:

Do có sự mâu thuẫn từ trước giữa bà Giáp Thị H với bà Nguyễn Thị N đều ở thôn H, C, L, khoảng 17 giờ ngày 10/4/2017 bà H trên đường đi làm về đến khu vực cổng nhà anh Giáp Văn T ở thôn H, C thì gặp bà Nguyễn Thị N, chị Giáp Thị M, chị Giáp Thị Đ (chị M, chị Đ là con gái bà N), hai bên có lời qua tiếng lại với nhau thì bà H chạy vào trong nhà anh T cầm 01 chiếc đòn gánh ra cổng, thấy thế anh T giằng chiếc đòn gánh lại vất ra chỗ khác. Bà H đứng ở cổng nhà anh T cãi chửi nhau với bà N và các con của bà N đang đứng ở ngoài đường. Sau đó bà N, chị Đ lao vào kéo bà H ra ngoài đường. Hai bên xô xát giằng co với nhau thì lúc này chị M đứng ở bên ngoài, tay phải cầm 1 chiếc gậy bằng gỗ dài khoảng 60-80cm, đường kính khoảng 2cm- 3cm (chị M nhặt ở trong vườn nhà bà N trước đó) lao vào đập nhiều cái vào mông, vào chân bà H, sau đó bà N dùng tay tút quần dài của bà H ra. Lúc này có anh Giáp Văn Cường ở cùng thôn đến can ngăn thì hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó ông P là anh trai bà H đến và đưa bà H đi bệnh viện khám và điều trị vết thương tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ ngày 10/4/2017 đến ngày 14/4/2017 thì bà H chuyển về bệnh viện đa khoa huyện L để điều trị tiếp đến ngày 17/4/2017 thì bà H ra viện. Theo giấy ra viện của bệnh viện đa khoa huyện L chẩn đoán: Đa chấn thương phần mềm do bị đánh, tiền sử gãy đốt 1 ngón 1 chân trái, gãy mắt cá ngoài chân trái, bệnh ổn định cho xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7901/17/TgT ngày 17/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Giáp Thị H do thương tích gây nên hiện tại là 1%, các thương tích do vật tày gây nên. Nay bà H đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị N, chị Giáp Thị M, chị Giáp Thị Đ đều có trách nhiệm bồi thường thương tích cho bà gồm các khoản tiền: Tiền viện phí, thuốc điều trị; Tiền thuê xe taxi đi bệnh viện đa khoa huyện L, bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang; Tiền thuê người chăm sóc trong thời gian điều trị ở bệnh viện; Tiền bồi dưỡng về tinh thần do tổ chức tụt quần giữa đường để làm nhục bà; Tiền tổn thất tinh thần; Tiền bồi dưỡng sức khỏe từ khi điều trị bệnh, điều trị thương tích tới nay. Tổng số tiền là 36.474.644đ. Nhưng bà N, chị M, chị Đ không nhất trí bồi thường vì cho rằng không đánh bà H.

[3] *HDXX nhận thấy*: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại Quyết định số 114, 115 về xử phạt vi phạm hành chính ngày 15/11/2017 của CA huyện L đã xử phạt 750.000đ đối với bà N do có hành vi đánh nhau, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác, đối với chị Đ mức xử phạt là 750.000đ do có hành vi vi phạm hành chính: “Đánh nhau”. Còn tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7901/17/TgT ngày 17/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang đã kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà H do thương tích gây nên hiện tại là 1%, các thương tích do vật tày gây nên”. Do vậy xác định thương tích của bà H là do bà N, chị M, chị Đ gây nên, yêu cầu của bà H đề nghị Tòa án buộc bà N, chị Đ, chị M bồi thường thương tích là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Nhưng xét thấy yêu cầu bồi thường của bà H có những khoản tiền yêu cầu quá cao và không phù hợp, do vậy không thể chấp nhận toàn bộ những yêu cầu trên của bà H mà chỉ buộc bà N, chị M do bà N đại diện, chị Đ bồi thường cho bà H những khoản tiền chi phí cụ thể như sau:

- + Toàn bộ tiền thanh toán chi phí viện phí, tiền thuốc điều trị: 3.111.644đ.
 - + Tiền thuê xe taxi đi bệnh viện L, từ bệnh viện L đi bệnh viện đa khoa Bắc Giang, từ bệnh viện Bắc Giang về bệnh viện L: 900.000đ.
 - + Tiền bà H bị mất thu nhập trong thời gian nằm viện 7 ngày (250.000đ/ngày): 1.750.000đ.
 - + Tiền 01 người nuôi bà H trong thời gian nằm viện 7 ngày (250.000đ/ngày): 1.750.000đ.
 - + Tiền tổn thất tinh thần: 4.500.000đ.
 - + Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi bà H ra viện: 3.500.000đ.
- Tổng số tiền là: 15.511.644đ.

Nhưng xét thấy việc xảy ra xô xát giữa 2 bên cũng do một phần lỗi của bà H, do vậy miễn giảm cho bà N, chị M, chị Đ 20% trong tổng số tiền mà bà N, chị M, chị Đ phải bồi thường cho bà H (15.511.644đ x 20% = 3.102.329đ). Số

tiền bà N, chị M, chị Đ còn phải bồi thường cho bà H là $15.511.644đ - 3.102.329đ = 12.409.315đ$. Do vết thương của bà H chủ yếu do chị M gây nên, do vậy buộc chị M phải có trách nhiệm bồi thường $1/2$ số tiền trên ($12.409.644đ : 2 = 6.204.657đ$), còn số tiền 6.204.657đ buộc bà N, chị Đ mỗi người phải bồi thường thương tích cho bà H là ($6.204.657đ : 2 = 3.102.328đ$).

[4] Căn cứ lời khai của những người liên quan, cơ quan điều tra xác định chị M dùng chiếc gậy gỗ dài 60cm- 80cm, đường kính khoảng 02cm- 03cm đánh gây thương tích cho bà H. Chị M không nhớ sau khi dùng gậy đánh bà H thì để gậy ở đâu. Trong quá trình xác định hiện trường, cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc gậy có đặc điểm như trên nhưng không thấy nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Bà H, bà N, chị M do bà Nguyễn Thị N đại diện không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 26, Điều 147; khoản 2 Điều 228; Điều 271; Điều 273 BLTTDS.

Áp dụng Điều 134; 584; 585; 590, khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015 và Điều 11 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1/ Buộc chị Giáp Thị M do bà Nguyễn Thị N đại diện bồi thường cho bà Giáp Thị H số tiền là 6.204.657đ (sáu triệu hai trăm linh tư nghìn sáu trăm năm bảy đồng), bà Nguyễn Thị N bồi thường cho bà Giáp Thị H 3.102.328đ (ba triệu một trăm linh hai nghìn ba trăm hai tám đồng), chị Giáp Thị Đ bồi thường cho bà Giáp Thị H 3.102.328đ (ba triệu một trăm linh hai nghìn ba trăm hai tám đồng).

2/ *Án phí:* Bà H, bà N chị M do bà Nguyễn Thị N đại diện không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được THA có đơn đề nghị THA cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành cũng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền cũng phải thi hành theo mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật THA dân sự thì người được THA dân sự, người phải THADS có quyền thỏa

thuân THA yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các điều 6,7,7^a,7^b và điều 9 Luật THA dân sự thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THA dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận

- VKSND huyện L;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Toàn

